3. Một số đề bài của các trường: (Nguyên văn)

**Đề 1.**

**Câu 1( 2đ** ):

Truyện ngắn *Lặng lẽ Sa Pa* là của ai ? Em hãy nêu vài nét chính về tác giả và tác phẩm . Ý nghĩa của truyện ngắn này là gì ?

**Câu 2 ( 2đ ):**

a/ Có mấy phương châm hội thoại ? Đó là những phương châm nào?

b/ Đọc câu chuyên sau:

“Hà quay số điện thoại gọi cho Mai thì gặp bố Mai:

- A lô,cháu chào bác ạ! Thưa bác Mai có nhà không ạ?

Bố Mai:

- Có cháu ạ!

- Bác cho cháu gặp Mai với ạ!

- Mai đi chợ với mẹ rồi !

- Bác vừa bảo Mai có ở nhà mà ?

- Đúng rồi,không có nhà thì nó sống ở đâu?!”

Để đùa bạn của con gái, bố Mai đã cố tình không tuân thủ phương châm hội thoại nào?

**Câu 3 ( 6đ ):** Đặt em là nhân vật trữ tình trong bài: “ *Ánh trăng”* của *Nguyễn Duy*. Haõy keå laïi tâm sự của mình.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI**

**Caâu 1 (2ñ) :**

- Truyện ngắn *Lặng lẽ Sapa* của tác giả Nguyễn Thành Long.

- Nguyễn Thành Long (1925- 1991) quê Quảng Nam

- Tác phẩm viết năm 1970 là kết quả chuyến đi Lào Cai . rút từ tập *Giữa trong xanh*

- Ýnghĩa: lặng lẽ Sapa là câu chuyện kể về cuộc gặp gỡ với những con người trong chuyến đi thực tế của nhân vật ông họa sĩ ,qua đó,tác giả thể hiện niềm yêu mến đối với những con người có lẽ sống cao đep đang lặng lẽ quên mình cống hiến cho tổ quốc.

**Caâu 2 ( 2ñ):**

**a/** Có 5 phương châm hội thoại.:

- Phương châm về lượng.

- Phương châm về chất

- Phương châm quan hệ

- Phương châm cách thức

- Phương châm lịch sự.

b/ Bố Mai đã cố tình không tuân thủ phương châm về lượng.

**Caâu 3(6ñ):**  Đây là dạng bài viết tự sự có kết hợp sử dụng yếu tố nghị luận và miêu tả nội tâm .

**\*Yêu cầu về kỹ năng:**

- Nắm vững yêu cầu của đề

- Biết cách viết một bài văn tự sự kết hợp với yếu tố nghị luận,miêu tả nội tâm

- Có kết cấu chặt chẽ, bố cục ba phần rõ ràng,

- Diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả.

**\* Yêu cầu về kiến thức:** Bài làm của Học Sinh cần đạt những ý cơ bản sau:

**1. MB(1ñ):**

- Giôùi thieäu vài nét về quê hương.

**2. TB(4ñ):**

- Vầng trăng trong kí ức :

+ Trăng gắn bó với tuổi ấu thơ.

- Mảnh trăng non cong vút như sừng trâu.

- Vâng trăng tròn vành vạnh đêm rằm trung thu rước đèn, phá cỗ.

- Trăng tỏa ánh sang dịu dàng mát rượi khắp làng quê…

+ Trăng gắn bó với đời người chiến sĩ:

- Trong những năm tháng đánh giặc gian nan, vầng trăng đã trở thành tri kỉ, làm vơi đi những mất mát ,đau thương.

- Đem lại những thanh thản, niềm hứng khởi cho người chiến sĩ.

+ Trăng trong đời sống hòa bình,

- Cuộc sống bộn bề những lo toan vất vả,con người có thể quên trăng nhưng trăng vẫn là người bạn âm thầm mà rất đỗi thủy chung.

- Sự ân hận và bài học về lòng biết ơn, thủy chung.

**3. KB(1ñ):**

- Vầng trăng ngời tỏa sáng soi rọi tâm hồn của mỗi chúng ta .

- Trăng mãi là người bạn tri âm tri kỉ.

- Bài học về lòng biết ơn, ân tình thủy chung với quá khứ…

**HƯỚNG DẪN CHẤM PHẦN VẬN DỤNG CẤP ĐỘ CAO**

***Điểm 6:***

- Bố cục 3 phần, đáp ứng đủ các nội dung nêu trên, văn viết trôi chảy, biết sử dụng một số yếu tố nghị luận, miêu tả nội tâm

- Không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả không quá 3 lỗi.

***Điểm 5:***

- Đáp ứng 2/3 yêu cầu về nội dung.

- Mắc không quá 3 lỗi diễn đạt và 5 lỗi chính tả.

***Điểm 3-4:***

- Đáp ứng được 1/2 yêu cầu về nội dung.

- Không mắc quá nhiều lỗi diễn đạt và chính tả

***Điểm 1-2:***

***-*** Bài làm sơ sài, đáp ứng được 1/3 yêu cầu nội dung, diễn đạt lủng củng, rời rạc.

***Điểm 0:***

- Không viết hoặc viết vài dòng không đáp ứng yêu cầu nào về nội dung rồi bỏ giấy trắng.

**Đề 2.**

**Câu 1:** **(2,0 điểm)**

Em hãy tóm tắt cốt truyện của đoạn trích “ Chiếc lược ngà” của Nguyễn Quang Sáng

( khoảng 8-10 câu) và nêu nghệ thuật của truyện.

C**âu 2: (2,0 điểm)**

Giải thích nghĩa của các thành ngữ sau và cho biết mỗi thành ngữ liên quan đến phương châm hội thoại nào:

1. Dây cà ra dây muống.
2. Nói như đấm vào tai.
3. Hứa hươu hứa vượn
4. Đánh trống lảng

**Câu 3: (6,0 điểm)**

Hãy tưởng tượng mình gặp gỡ và trò chuyện với người lính lái xe trong tác phẩm “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính”* của Phạm Tiến Duật. Viết bài văn kể lại cuộc gặp gỡ và trò chuyện đó.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Câu 1:** **( 2,0 điểm):**

**\* Yêu cầu: Học sinh tóm tắt ngắn gọn nhưng phải bảo đảm những tình tiết chính và đúng mạch lạc câu chuyện ( 1,5 điểm).**

Ông Sáu xa nhà đi kháng chiến mãi đến khi con gái lên tám tuổi, ông mới có dịp về thăm nhà, thăm con. Bé Thu không nhận ra cha vì vết sẹo trên mặt làm ba em không giống với người trong bức ảnh chụp mà em đã biết. Em đối xử với ba như người xa lạ. Đến khi Thu nhận ra cha, tình cha con thức dậy mãnh liệt trong em thì cũng là lúc ông Sáu phải ra đi. Ở khu căn cứ, người cha dồn hết tình cảm yêu quý, nhớ thương đứa con vào việc làm một chiếc lược bằng ngà voi để tặng cô con gái bé bỏng. Trong một trận càn, ông Sáu hi sinh. Trước lúc nhắm mắt, ông đã kịp trao cây lược cho người bạn.

**\* Nêu nghệ thuật của truyện( 0,5 điểm):**

- Tạo tình huống truyện éo le

- Có cốt truyện mang yếu tố bất ngờ

- Lựa chọn người kể chuyện là bạn của ông Sáu, chứng kiến toàn bộ câu chuyện, thấu hiểu cảnh ngộ và tâm trạng của nhân vật trong truyện.

C**âu 2: (2,0 điểm)**

Giải thích nghĩa của các thành ngữ và phương châm hội thoại có liên quan đến mỗi thành ngữ:

1. Dây cà ra dây muống: nói dài dòng, lôi thôi, rườm rà, chuyện nọ xọ chuyện kia

(liên quan đến phương châm cách thức). ( 0,5 điểm)

1. Nói như đấm vào tai: nói mạnh, trái ý người khác, khó tiếp thu (liên quan đến phương châm lịch sự). ( 0,5 điểm)
2. Hứa hươu hứa vượn: Hứa để được lòng rồi không thực hiện lời hứa (liên quan đến phương châm về chất). ( 0,5 điểm)
3. Đánh trống lảng: lảng ra, né tránh không muốn tham dự một việc nào đó, không muốn đề cập đến một vấn đề nào đó mà người đối thoại đang trao đổi (liên quan đến phương châm quan hệ). ( 0,5 điểm)

* Top of Form

Bottom of Form

**Câu 3:** **( 6.0 điểm)**

**\* Yêu cầu về kĩ năng**: Học sinh biết cách làm bài văn tự sự kết hợp các yếu tố nghị luận, miêu tả nội tâm...; kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, viết câu.

**\* Yêu cầu về kiến thức: Bài làm cần đạt những ý cơ bản sau:**

**a. Mở bài( 1,0 điểm)**: Giới thiệu thời gian, địa điểm, lí do cuộc gặp gỡ với người lính lái xe trong bài thơ.

**b. Thân bài( 4,0 điểm)**: Kể lại diễn biến cuộc gặp gỡ:

- Em chào hỏi và làm quen với người lính ấy.

- Em nghe người lính ấy kể về những ngày tháng ác liệt trên tuyến đường Trường Sơn:

+ Giặc Mĩ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc, cho máy bay ném phá suốt ngày đêm hòng hủy diệt hậu phương lớn ở tiền tuyến miền Nam.

+ Đường Trường Sơn là mục tiêu đánh phá hàng đầu của chúng hòng cắt đứt chi viện từ Bắc vào Nam.

+ Bộ đội và thanh niên xung phong quyết tâm giữ vững con đường huyết mạch, với tinh thần “Giặc phá ta cứ đi”.

+ Hằng ngày những chiếc xe chở đạn dược, lương thực, thuốc men vẫn nối nhau vào tiền tuyến.

+ Những chiếc xe trải qua bao trận bom rơi đã họp lại thành tiểu đội xe không kính. Khí hậu Trường Sơn khắc nghiệt, nắng bụi, mưa lầy nên các chiến sĩ lái xe không kính càng thêm gian nan, vất vả.

+ Mặc mưa tuôn, mưa xối hoặc bụi phun trắng xóa đầu tóc, áo quần... các chiến sĩ vẫn cố gắng lái xe tới đích. Họ vẫn lạc quan để hoàn thành nhiệm vụ.

+ Dù khó khăn, gian khổ nhưng họ vẫn quyết tâm vì miền Nam phía trước.

**C. Kết bài( 1,0 điểm):**  Suy nghĩ của em về cuộc gặp gỡ và trò chuyện trên:

* Khâm phục và tự hào những người lính, chiến sĩ trong trận chiến và thế hệ cha ông anh dũng, kiên cường đánh giặc và làm nên chiến thắng vẻ vang.
* Thấm thía hơn những giá trị thiêng liêng của chủ quyền tự do, độc lập mà dân tộc ta đã đổ bao xương máu mới giành lại được.
* Hứa quyết tâm học tập tốt để góp phần xây dựng đất nước giàu đẹp.

**Biểu điểm**

**Điểm 6:**

* Bài làm đầy đủ các nội dung nêu trên; kết cấu, bố cục đầy đủ, rõ ràng mạch lạc, chặt chẽ.
* Sử dụng phương pháp kết hợp yếu tố nghị luận với miêu tả nội tâm phù hợp, tự nhiên, tình tiết, giọng văn hấp dẫn; câu chuyện giàu xúc cảm, thuyết phục.
* Biết vận dụng các hình thức đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm.
* Không mắc lỗi chính tả, diễn đạt.

**Điểm 5:**

* Bài làm có từ 2/3 các ý trở lên trong hướng dẫn; bố cục đầy đủ, rõ ràng mạch lạc, chuyển ý tốt.
* Sử dụng phương pháp kết hợp yếu tố nghị luận với miêu tả nội tâm phù hợp, tự nhiên,
* Có sử dụng các hình thức đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm.
* Mắc vài lỗi chính tả, diễn đạt.

**Điểm 3,4:**

* Bài làm đáp ứng được từ 1/2 các ý trong hướng dẫn; bố cục đầy đủ, rõ ràng mạch lạc.
* Biết kết hợp yếu tố nghị luận với miêu tả nghị luận phù hợp, tự nhiên.
* Có sử dụng các hình thức đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm.
* Mắc không quá 6 lỗi chính tả, diễn đạt.

**Điểm 1,2:**

* Bài làm sơ sài, diễn đạt chưa rõ ý, chưa thuyết phục.
* Kết hợp yếu tố nghị luận với miêu tả nội tâm chưa đạt yêu cầu.
* Mắc nhiều lỗi chính tả, diễn đạt.
* **Đề 3.**

**Câu 1:** **(1 điểm)** Chép lại nguyên văn khổ thơ cuối bài thơ *Bếp lửa* của Bằng Việt

**Câu 2** Em hãy nêu cách dẫn trực tiếp, cách dẫn gián tiếp và cho ví dụ minh họa ở mỗi cách? (2đ)

**Câu 3 (7 điểm)** Chuyển nội dung bài thơ ***Ánh trăng*** của *Nguyễn Duy* thành một câu chuyện theo lời của tác giả.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Câu 1:**

Yêu cầu chép chính xác khổ thơ cuối của bài thơ .( 1 điểm)

**Câu 2**

Cách dẫn trực tiếp là nhắc lại nguyên văn lời nói hoặc ý nghĩ của nhân vật. Khi viết được đặt trong dấu ngoặc kép.VD

Cách dẫn gián tiếp là nhắc lại lời nói hoặc ý nghĩ của nhân vật có điều chỉnh cho phù hợp. Khi viết không đặt trong dấu ngoặc kép.VD

Nêu đúng khái niệm 1đ. cho đúng ví dụ đạt 1đ. (câu hỏi có 4 ý nhỏ mỗi ý đúng 0.5đ).

**Câu 3:**

**1. Về hình thức:**

- Nắm vững kĩ năng làm bài văn tự sự, biết kết hợp, đan xen các yếu tố miêu tả, biểu cảm, nghị luận, độc thoại nội tâm … một cách chân thực, sinh động.

- Trình bày đúng, đủ bố cục ba phần. Chọn ngôi kể phù hợp – ngôi kể thứ nhất- người kể xưng “tôi”

- Hành văn mạch lạc, trong sáng, không mắc quá nhiều lỗi sai.

HS có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau nhưng cơ bản cần đạt được những ý sau:

**2. Về nội dung:**

**a. Mở bài** **(1 điểm)**

- Giới thiệu đôi nét về bản thân, quê hương của tác giả( nhân vật tôi)

- Lí do nào khiến “ tôi” kể lại câu chuyện.

**b. Thân bài** **( 5 điểm)**

\*Trăng gắn bó với thời thơ ấu **( 2 điểm)**

+ Mảnh trăng non đầu tháng cong vút như sừng trâu.

+ Vầng trăng tròn vành vạnh đêm rằm trung thu.

+ Trăng có mặt khắp nơi toả ánh sáng dịu dàng, mát

+ Trăng trở thành người bạn thân thiết tình nghĩa trong cuộc đời tôi

\*Trăng gắn bó với đời chiến sĩ. **( 1,5 điểm)**

+ Trong những năm tháng đánh giặc gian nan vất vả, trăng thành tri kỉ, làm vơi đi những mất mát, đau thương.

+Trăng là nguồn cảm hứng, chia sẻ niềm vui nỗi buồn, đem lại sự thanh thản, niềm tin chiến thắng cho tôi.

+ Trăng là tri kỉ sẽ không bao giờ quên

\*Trăng trong đời sống hoà bình: **(1,5 điểm)**

+Cuộc sống cơm áo gạo tiền, bộn bề công việc, tôi đã quên trăng tự lúc nào.

+ Trăng vẫn âm thầm thuỷ chung dõi theo từng bước chân người lính

+ Thình lình đèn điện tắt, trăng khơi dậy những kỉ niệm ngày xưa ấy.

+ Đối diện với trăng tôi càng xấu hổ, ăn năn.

**c. Kết bài**: **(1 điểm)**Trăng mãi ngời sáng soi rọi tâm hồn, thức tỉnh lương tri trong mỗi chúng ta

**\* Hướng dẫn chấm:**

- Điểm 6-7: Đáp ứng tối đa những yêu cầu trên. Mạch kể trôi chảy, sinh động. Giọng kể xúc động, có yếu tố miêu tả, nghị luận, độc thoại nội tâm….

- Điểm 4-5: Bài làm đạt 2/3 các yêu cầu trên đây.

-Điểm 2-3: Bài làm đạt 1/2 các yêu cầu trên đây.

- Điểm 1: Không nắm được nội dung tự sự. Mạch truyện đơn giản. Diễn đạt vụng về, nhiều lỗi sai: dùng từ, chính tả…

- Điểm 0: Lạc đề, không làm được gì cả.

***Lưu ý:*** Khi chấm, giáo viên có thể linh động. Cần khuyến khích những bài viết chân thật, tự nhiên, giàu cảm xúc và sáng tạo.

**Đề 4.**

Câu 1/(2đ)Chép thuộc lòng bốn câu đầu đoạn trích “Cảnh ngày xuân” trích (Truyện Kiều –Nguyễn Du) Nêu nội dung đoạn thơ đó.

**Câu 2/(2đ)/**Tìm bốn thành ngữ liên quan đến bốn phương châm hội thoại sau:

Phương châm cách thức, phương châm về chất , phương châm quan hệ ,phương châm lịch sự. Nêu nội dung các thành ngữ đó

***Câu 3/*** Hãy tưởng tượng mình được gặp gỡ và trò chuyện với người lính lái xe trong bài thơ “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duật, viết một bài văn kể về cuộc gặp gỡ bất ngờ mà thú vị đó .( 6đ )

**Đề 5.**

**Câu 1:**

Trong bµi th¬ “***BÕp löa***” cã c©u:

“***LËn ®Ën ®êi bµ biÕt mÊy n¾ng m­a***”

a/ ChÐp chÝnh x¸c 7 c©u th¬ nèi tiÕp c©u th¬ trªn. nêu tên tác giả và hoàn cảnh sáng tác. (2 điểm)

b/ Cã ý kiÕn cho r»ng tõ “***Nhãm***” trong ®o¹n th¬ võa chÐp mang nhiÒu nghÜa. Theo em ®ã lµ nh÷ng nghÜa nµo? H·y gi¶i thÝch ng¾n gän. (1 điểm)

**Câu 2:** (7 điểm)

Kể lại câu chuyện gặp gỡ xúc động giữa ông Sáu và bé Thu sau tám năm xa cách.

**-----Hết------**